

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG ĐIỆN 1

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 1 trân trọng báo cáo Đại hội về tình hình hoạt động của HĐQT trong năm 2018 và kế hoạch năm 2019 như sau:

PHẦN 1. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2018

I. Đặc điểm, tình hình chung

Trong năm 2018, Công ty đã đối diện với rất nhiều khó khăn:

- Về tài chính: Công ty chịu áp lực khắc phục tình trạng tài chính theo ý kiến của Kiểm toán tại báo cáo tài chính năm 2017 (bao gồm thực hiện trích lập dự phòng phải thu khó đòi, hạch toán lãi vay đầu tư xây dựng NMTĐ Sông Bung 5 không đủ điều kiện vốn hóa, kết chuyển giá vốn các công trình đã hoàn thành); áp lực trả nợ gốc cũng như lãi vay đầu tư NMTĐ Sông Bung 5.
- Về thị trường: Một số lĩnh vực kinh doanh chính của Công ty sụt giảm về đầu việc; áp lực cạnh tranh của thị trường tư vấn năng lượng ngày càng gay gắt.
- Về tình hình hoạt động của NMTĐ Sông Bung 5: Sản lượng phát điện NMTĐ Sông Bung 5 năm 2018 không đạt kế hoạch, doanh thu giảm dẫn đến Công ty thiếu dòng tiền trả nợ và phục vụ SXKD. Bên cạnh đó, NMTĐ Sông Bung 5 vẫn chưa bán được, Công ty thiếu nguồn tài chính để thực hiện khắc phục các nội dung tài chính theo ý kiến của Kiểm toán.
- Năm 2018 cũng là năm bản lề Công ty bắt đầu triển khai tái cấu trúc tổng thể Công ty theo Định hướng phát triển giai đoạn 2018-2020, tầm nhìn 2025 đã được ĐHĐCĐ phê duyệt. Theo đó, Công ty chú trọng đến các mục tiêu về cơ cấu lại lĩnh vực kinh doanh, thu gọn đầu mối, phát triển năng lực tư vấn, quản trị và quản lý nội bộ, v.v hướng tới phát triển bền vững. Những yếu tố này cũng làm ảnh hưởng tới hoạt động SXKD trong ngắn hạn.
- Các cơ chế, biện pháp quản trị và quản lý điều hành mới áp dụng từ năm cuối 2017 đã phát huy tác dụng nhất định nhưng chưa thể triển khai triệt để do Công ty vẫn phải tiếp tục giải quyết các tồn tại từ những năm trước.

II. Nhân sự HĐQT

Tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2018, Đại hội đã bầu thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2018-2023 như sau:

1. Ông Phạm Nguyên Hùng;
2. Ông Nguyễn Hữu Chính;

3. Ông Trần Thái Hải;
4. Ông Nguyễn Đức Tuấn;
5. Ông Nguyễn Đức Thành-Thành viên độc lập.

Đồng thời, ông Phạm Nguyên Hùng, thành viên HĐQT được HĐQT nhất trí bầu làm Chủ tịch HĐQT từ ngày 29/06/2018 tại Nghị quyết số 10/2018/NQ-TVĐ1-HĐQT ngày 29/06/2018.

HĐQT hoạt động theo nguyên tắc “tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách”. HĐQT đã phân công nhiệm vụ cụ thể của từng thành viên HĐQT tại Nghị quyết số 11/2018/NQ-TVĐ1-HĐQT ngày 18/07/2018. Các thành viên HĐQT luôn nêu cao tinh thần đoàn kết, chủ động, trách nhiệm, trung thực và cẩn trọng để thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ được giao, vì lợi ích của cổ đông trong mối quan hệ hài hòa với lợi ích của Công ty và Người lao động.

III. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018

1. Công tác phát triển thị trường

Trước tình hình nhu cầu thị trường ngày càng giảm, mức độ cạnh tranh ngày càng cao, HĐQT đã chỉ đạo quyết liệt công tác tìm kiếm việc làm trong các lĩnh vực có mức độ rủi ro thấp như lưới điện, các dịch vụ tư vấn vận hành các nhà máy thủy điện hiện hữu; mở rộng thị trường tới các lĩnh vực thủy lợi và năng lượng tái tạo; tích cực, chủ động thu thập thông tin các dự án chuẩn bị triển khai, nắm bắt nhu cầu phát triển đa dạng và ngày càng cao của ngành điện và của khách hàng. Kết quả trong năm 2018, Công ty đã ký nhiều hợp đồng mới với tổng giá trị khoảng 603 tỷ đồng, tăng khoảng 13,8% so với năm 2017; trong đó, các hợp đồng thuộc lĩnh vực thủy lợi (là lĩnh vực kinh doanh mới của Công ty) khoảng 70 tỷ (chiếm tỷ trọng 11,6%).

Bảng 1 - Giá trị các hợp đồng ký trong năm 2018

Lĩnh vực	Năm 2018 (tỷ đồng)	Năm 2017 (tỷ đồng)	Tỷ lệ so với 2017 (%)
- Thủy điện – Thủy lợi	323	278	116,2
- Nhiệt điện	122	86	141,8
- Lưới điện	114	159	171%
- Điện gió, điện mặt trời	44	6	733%
Tổng cộng	603	530	113,8

2. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2018 Công ty đã đạt và vượt các chỉ tiêu kế hoạch năm 2018 tại Nghị quyết số 01/2018/NQ-ĐHĐCĐ ngày 29/6/2018 của ĐHĐCĐ thường niên năm 2018, cụ thể như sau:

Bảng 2-Kết quả SXKD năm 2018 hợp nhất

STT	Nội dung	Kế hoạch (*) (tỷ đồng)	Thực hiện (tỷ đồng)	Tỷ lệ so với KH
I	Tổng doanh thu	620,500	657,771	106%

1	Doanh thu hoạt động SXKD chính, trong đó:	620,000	655,988	106%
1.1	Doanh thu KSTK	420,000	493,933	118%
1.2	Doanh thu bán điện Sông Bung 5	200,000	162,054	81%
2	Doanh thu hoạt động tài chính	0,500	1,783	357%
II	Tổng chi phí (bao gồm trích lập dự phòng và xử lý tài chính)	616,200	637,591	103%
III	Tổng lợi nhuận trước thuế	4,350	20,382	469%
IV	Lợi nhuận sau thuế		2,494	

(*) *Kế hoạch theo kịch bản chưa bán được NMTĐ Sông Bung 5.*

Kết quả thực hiện so với kế hoạch năm 2018

- Đối với nhà máy thủy điện Sông Bung 5, năm 2018 là một năm khô hạn, ít mưa tại khu vực Quảng Nam nên doanh thu phát điện không đạt như kế hoạch. Sản lượng điện trong năm chỉ đạt 146,4GWh, doanh thu đạt 162 tỷ đồng, tương đương 63,4% năm 2017 và đạt 81% kế hoạch năm.
- Đối với công tác KSTK, tuy rất khó khăn về tài chính song Công ty đã thực hiện nhiều giải pháp để đảm bảo chất lượng, tiến độ của các hợp đồng đã ký kết, đồng thời đẩy mạnh tìm kiếm hợp đồng mới. Tổng doanh thu KSTK trong năm đạt 494 tỷ đồng, tăng gần 18% so với năm 2017.
- Tổng doanh thu đạt 657,771 tỷ đồng, vượt kế hoạch năm 6% và tương đương 92% doanh thu năm 2017 (712,371 tỷ đồng).
- Lợi nhuận trước thuế đạt 20,382 tỷ đồng, gấp 4,7 lần kế hoạch năm.
- Tổng lao động bình quân năm là 937 người; tại thời điểm 31/12/2018, tổng số lao động là 919 người (784 lao động thường xuyên và 135 lao động thời vụ), giảm 56 người so với cùng kỳ 2017 (975 người), tương đương mức giảm 5,7%/5% theo kế hoạch tại Nghị quyết ĐHĐCĐ số 02/2018/NQ-TVĐ1-ĐHĐCĐ ngày 03/10/2018;
- Chi phí lãi vay năm 2018 là 85,36 tỷ đồng, giảm 10% so với năm 2017;
- Quỹ tiền lương đạt 152,479 tỷ đồng; tiền lương bình quân đạt 13,561 triệu đồng/tháng, tăng 3,5% so với năm 2017 (13,1 triệu đồng/tháng).

Tuy tài chính vẫn rất khó khăn nhưng Công ty đã thực hiện phần lớn các nghĩa vụ tài chính trong năm và khắc phục một phần tồn tại từ các năm trước.

IV. Các hoạt động của HĐQT trong năm 2018

HĐQT đã tăng cường chỉ đạo Ban TGD trong các công tác tìm kiếm thị trường, thu hồi công nợ, quản lý lãi vay, quản lý hàng tồn kho, sắp xếp tổ chức bộ máy, xây dựng chiến lược phát triển và đề án tái cấu trúc tổng thể Công ty, tổ chức bán NMTĐ Sông Bung 5, và thực hiện nhiều giải pháp về quản trị khác nhằm mục tiêu nâng cao hiệu quả hoạt động, phát triển năng lực tư vấn và từng bước khắc phục tình hình tài chính. Cụ thể như sau:

1. Tình hình NMTĐ Sông Bung 5

1.1. Về quyết toán dự án

Trong năm 2018, Công ty đã hoàn thành quyết toán dự án NMTĐ Sông Bung 5 và đã được ĐHĐCĐ thông qua tại Nghị quyết số 01/2018/NQ-TVĐ1-ĐHĐCĐ ngày 29/6/2018.

1.2. Thực hiện phương án bán NMTĐ Sông Bung 5

Phương án bán toàn bộ NMTĐ Sông Bung 5 đã được ĐHĐCĐ thông qua tại cuộc họp ĐHĐCĐ bất thường ngày 03/10/2018 (Nghị quyết số 02/2018/NQ-TVĐ1-ĐHĐCĐ). Thực hiện Nghị quyết 02, Công ty đã rất tích cực thực hiện các công tác lựa chọn Tư vấn xây dựng bản công bố thông tin, lựa chọn Tổ chức đấu giá có năng lực và uy tín để thực hiện các dịch vụ liên quan tới việc bán NMTĐ Sông Bung 5. Đơn vị tư vấn lập bản công bố thông tin là Công ty Cổ phần Chứng khoán Tân Việt (TVSI) và Tổ chức đấu giá là Công ty Cổ phần Dịch vụ Đấu giá Việt Nam (VAS).

Bên cạnh đó, EVN cũng đã hỗ trợ rất lớn cho Công ty trong các công tác: đăng tải thông tin đấu giá NMTĐ Sông Bung 5 trên trang thông tin điện tử của EVN, hỗ trợ quảng bá và chào hàng tới các nhà đầu tư có đủ điều kiện tham gia đấu giá, cử nhân sự tham gia giám sát việc đánh giá các hồ sơ tham gia đấu giá.

Công ty đã phối hợp với TVSI và VAS tổ chức đấu giá NMTĐ Sông Bung 5 theo đúng các quy định của Luật đấu giá tài sản 2016 như sau:

a) Lần 1:

- Bắt đầu công bố thông tin và niêm yết: từ ngày 23/10/2018;
- Hạn chót nộp hồ sơ tham gia đấu giá: 17h ngày 12/11/2018;
- Thời gian tổ chức đấu giá: 8h30 ngày 15/11/2018.

Tới hạn chót nộp hồ sơ đã có 2 nhà đầu tư đăng ký mua và nộp Hồ sơ tham gia đấu giá là: (i) Tổng công ty IDICO-CTCP, và (ii) Tổng Công ty xây dựng Bạch Đằng-CTCP; đồng thời, các nhà đầu tư đã chuyển tiền đặt trước vào tài khoản của VAS theo đúng quy định.

Thực hiện chỉ đạo của EVN tại Nghị quyết số 494/NQ-HĐTV ngày 14/11/2018 về việc dừng cuộc đấu giá tài sản NMTĐ Sông Bung 5 ngày 15/11/2018, Công ty đã phối hợp với VAS gửi văn bản thông báo và hoàn trả lại tiền đặt trước cho các nhà đầu tư tham gia đấu giá.

b) Lần 2:

Thực hiện chỉ đạo của EVN tại Nghị quyết số 494, Công ty đã phối hợp với VAS điều chỉnh điều kiện tài chính tại Quy chế cuộc đấu giá phù hợp với các cam kết theo thông lệ của ngân hàng, tổ chức tín dụng tại Việt Nam, làm rõ và điều chỉnh một số điều kiện về thanh toán tại Dự thảo hợp đồng chuyển nhượng để đảm bảo quyền lợi của Công ty và tổ chức đấu giá lại:

- Bắt đầu công bố thông tin và niêm yết: từ ngày 17/11/2018;
- Hạn chót nộp hồ sơ tham gia đấu giá: 17h ngày 11/12/2018;
- Thời gian tổ chức đấu giá: 8h30 ngày 14/12/2018.

Tới hạn chốt nộp hồ sơ, chỉ có Tổng công ty IDICO-CTCP (một trong hai nhà đầu tư đã tham dự cuộc đấu giá ngày 15/11/2018) mua Hồ sơ tham gia đấu giá, tuy nhiên không nộp Hồ sơ tham gia đấu giá.

c) Lần 3:

Thực hiện chỉ đạo của EVN tại Nghị quyết số 606/NQ-HĐTV ngày 28/12/2018, Công ty phối hợp với VAS điều chỉnh tiến độ thanh toán (theo hướng kéo dài thời hạn thanh toán để hấp dẫn hơn các nhà đầu tư) và tổ chức đấu giá lại:

- Bắt đầu công bố thông tin và niêm yết: từ ngày 17/1/2019;
- Hạn chốt nộp hồ sơ tham gia đấu giá: 17h ngày 19/02/2019;
- Thời gian tổ chức đấu giá: 8h30 ngày 22/02/2019.

Tới hạn chốt nộp hồ sơ, chỉ có một nhà đầu tư là Công ty Cổ phần giải pháp toà nhà thông minh mua Hồ sơ tham gia đấu giá, tuy nhiên không nộp Hồ sơ tham gia đấu giá.

Như vậy, theo quy định tại Luật đấu giá tài sản và Quy chế cuộc đấu giá, cả 03 cuộc đấu giá đều không đủ điều kiện tiến hành (không đủ tối thiểu 2 nhà đầu tư tham gia đấu giá).

Ngày 04/3/2019, Công ty đã lựa chọn và ký hợp đồng với Tư vấn thẩm định giá là Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam (AVA) để định giá lại tài sản NMTĐ Sông Bung 5 do Chứng thư thẩm định giá đã hết hiệu lực vào ngày 28/2/2019. Hiện AVA đang khẩn trương tiến hành công việc theo hợp đồng.

1.3. Đề xuất

Thực hiện mục tiêu khắc phục tài chính, Công ty kiến nghị ĐHĐCĐ thông qua chủ trương bán toàn bộ NMTĐ Sông Bung 5 (chủ trương đã được ĐHĐCĐ thông qua tại điểm a khoản 2 Điều 3 Nghị quyết số 02/2018/NQ-TVĐ1-ĐHĐCĐ ngày 03/10/2018), để Công ty có cơ sở tiếp tục thực hiện các thủ tục chuyển nhượng toàn bộ tài sản NMTĐ Sông Bung 5 trong năm 2019.

2. Khắc phục các vấn đề kiểm toán có ý kiến tại BCTC năm 2017

a) Nợ phải thu khách hàng

Công tác thu hồi nợ được Công ty quan tâm và thực hiện rất quyết liệt: chọn lọc ký các hợp đồng với chủ đầu tư có tài chính mạnh, độ rủi ro thấp; thành lập tổ thu hồi công nợ, chủ động liên hệ, tiếp xúc với hầu hết các khách hàng có công nợ để rà soát, đối chiếu, tổ chức phân loại, xác định tuổi nợ; hoàn thiện hồ sơ, thủ tục để thúc đẩy nhanh các khoản thanh thu; thiết lập quy trình thu hồi nợ và trách nhiệm của từng cá nhân phụ trách, quy định rõ thời gian, cách thức cho việc phát hành công văn thu tiền, các biên bản đối chiếu công nợ.

Nhờ các biện pháp trên và với sự giúp đỡ hiệu quả của EVN, trong năm 2018 Công ty đã thu hồi vốn từ khách hàng 782,53 tỷ đồng. Tại thời điểm cuối năm, số dư nợ phải thu là 320,637 tỷ đồng (gồm cả phát sinh trong kỳ), giảm 35,43 tỷ đồng so với đầu năm (tương đương 10%). Trong năm, Công ty cũng đã thực hiện trích lập dự phòng là 8,16 tỷ đồng (Công ty mẹ) và 3,37 tỷ đồng (các công ty con).

Số trích lập dự phòng phải thu khó đòi chưa đáp ứng ý kiến kiểm toán bởi:

+ Đặc thù các công trình Công ty thực hiện là công trình điện có thời gian thi công dài, thường rất chậm trễ quyết toán, chủ đầu tư giữ lại 5% giá trị hợp đồng chờ quyết toán công trình. Với hơn 250 khách hàng và khoảng hơn 650 đầu mục công trình dẫn đến việc số tiền giữ lại chờ quyết toán là tương đối lớn. Công ty đã thực hiện việc đối chiếu công nợ đạt giá trị khoảng 70% và đang rất tích cực hoàn thiện các thủ tục để thu hồi các khoản công nợ này.

+ Phần lớn các khách hàng của Công ty thuộc EVN; EVN đã và đang chỉ đạo, hỗ trợ tích cực Công ty trong công tác thu hồi công nợ.

b) Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang

Để quản lý tốt hơn hàng tồn kho (chi phí dở dang), Công ty đã thực hiện rà soát lại các hợp đồng dở dang để làm cơ sở cho: (i) thúc đẩy nghiệm thu thanh quyết toán và thanh lý các hợp đồng đã hoàn thành; (ii) không đưa chi phí sản xuất vào các hợp đồng đã hết sản lượng; (iii) kiểm soát chặt việc ứng chi phí sản xuất theo Quy chế phân cấp quản lý và khoán nội bộ.

Bên cạnh đó, Công ty đã ký hợp đồng Tư vấn kiểm toán với Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC để thực hiện kiểm toán chi phí dở dang của các công trình đã hoàn thành/dừng thực hiện. Hiện AASC đang phối hợp với Công ty rà soát, tập hợp số liệu và lập báo cáo, làm cơ sở để Công ty thực hiện kết chuyển giá vốn như ý kiến kiểm toán tại Báo cáo tài chính năm 2017.

Tại thời điểm 31/12/2018, số dư hàng tồn kho là 493,41 tỷ đồng (trong đó tỷ trọng chi phí sản xuất kinh doanh dở dang chưa nghiệm thu chiếm 97,3% hàng tồn kho), tăng khoảng 8,3% so với năm 2017. Lý do là trong năm 2018, Công ty ký tổng giá trị các hợp đồng mới tăng 13,8%, trong đó có nhiều công trình sẽ nghiệm thu trong năm 2019 nên chi phí ứng trước tăng tương ứng.

Nhiều năm trước đây Công ty thực hiện việc tập hợp chi phí sản xuất kinh doanh theo đầu mục công trình (dự án). Với số lượng công trình rất nhiều, mỗi công trình kéo dài nhiều năm, trong một công trình có tới hàng chục hợp đồng, phụ lục hợp đồng triển khai song song hoặc gộp đầu nhau dẫn đến công tác quản lý và theo dõi chi phí rất hạn chế. Để quản lý khoa học và minh bạch hơn, hiện nay Công ty đã sử dụng phần mềm quản lý tài chính ERP và đang triển khai quản lý chi phí theo từng hợp đồng, đồng thời thuê Tư vấn kiểm toán rà soát chi phí dở dang. Tuy nhiên, việc tách chi phí dở dang của các công trình cũ theo từng hợp đồng là công việc rất phức tạp, cần có thêm thời gian do số lượng hồ sơ quá lớn và đã tồn đọng từ nhiều năm.

c) Lãi vay vốn hoá của dự án thủy điện Sông Bung 5

Năm 2018 Công ty đã điều chỉnh hồi tố lãi vay đầu tư xây dựng NMTĐ Sông Bung 5 không đủ điều kiện vốn hoá với tổng giá trị là 45,5 tỷ đồng vào số dư đầu kỳ của năm 2017.

3. Hoạt động đánh giá công tác điều hành của TGD và Người điều hành Công ty

Trong năm 2018, Tổng giám đốc đã thực hiện đúng quyền hạn và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, Quy chế quản lý nội bộ của Công ty.

Tổng giám đốc đã thực hiện rất tốt chức năng, nhiệm vụ trong điều hành các hoạt động của Công ty, tổ chức thực hiện hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018 của Công ty theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ và các nhiệm vụ được HĐQT đề ra. Mặc dù Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc song việc chuẩn bị các nội dung để báo cáo và trình HĐQT xem xét, phê duyệt được Tổng giám đốc thực hiện đầy đủ, đảm bảo đúng quy định Điều lệ, Quy chế quản trị nội bộ và Quy chế làm việc của HĐQT. Tổng giám đốc đã thực hiện nghiêm túc việc cung cấp thông tin, tạo điều kiện cho Ban Kiểm soát tiếp cận, kiểm tra tình hình tài chính và các hoạt động khác của Công ty.

HQĐT đánh giá cao nỗ lực của Tổng giám đốc và những Người điều hành các cấp trong năm 2018. Để có kết quả kinh doanh như năm 2018 là sự cố gắng không biết mệt mỏi của những Người điều hành nói chung và Tổng giám đốc nói riêng. Với tất cả năng lực, sự đoàn kết, Tổng giám đốc và những Người điều hành đã triển khai quyết liệt nhưng thận trọng, chắc chắn mọi chủ trương, quyết định của HĐQT, hoàn thành tốt nhiệm vụ của mình, tạo được hiệu ứng làm việc sôi nổi. HĐQT tin tưởng, với các giải pháp chắc chắn, linh hoạt trong công tác điều hành của Tổng giám đốc và những Người điều hành, sự đồng lòng của cán bộ công nhân viên trong Công ty, Công ty sẽ vượt qua các chỉ tiêu mà ĐHĐCĐ tin tưởng giao phó, từng bước khắc phục tình hình khó khăn, đưa Công ty ổn định và phát triển.

4. Thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ 2018

4.1. Thực hiện Nghị quyết 01/2018/NQ-TVĐ1-ĐHĐCĐ ngày 29/06/2018

a) Kết quả SXKD: đã hoàn thành vượt mức kế hoạch năm 2018 về doanh thu và lợi nhuận được ĐHĐCĐ giao;

b) Lựa chọn đơn vị kiểm toán: trên cơ sở đề nghị của BKS, HĐQT đã quyết định lựa chọn Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC là đơn vị kiểm toán và soát xét báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty và các công ty con.

c) Phân phối lợi nhuận: được trình ĐHĐCĐ tại Tờ trình số 04/2019/TTr-TVĐ1-ĐHĐCĐ.

d) Lương, thù lao, thưởng và thu nhập khác của HĐQT, BKS và Người quản lý Công ty thực hiện năm 2018: được trình ĐHĐCĐ tại Tờ trình số 05/2019/TTr-TVĐ1-ĐHĐCĐ.

4.2. Thực hiện Nghị quyết 02/2018/NQ-TVĐ1-ĐHĐCĐ ngày 03/10/2018

a) Tổ chức đấu giá NMTĐ Sông Bung 5 theo Phương án đã được ĐHĐCĐ thông qua: được trình bày tại mục IV.1 trên đây.

b) Định hướng phát triển giai đoạn 2018-2020, tầm nhìn 2025

Sau khi ĐHĐCĐ thông qua Định hướng phát triển giai đoạn 2018-2020, tầm nhìn 2025, Công ty đã tuyên truyền, phổ biến nội dung Định hướng phát triển tới toàn bộ cán bộ chủ chốt cũng như người lao động; đồng thời quyết liệt triển khai từng phần Định hướng phát triển và đã đạt được một số kết quả cụ thể như sau:

- Hoạt động sản xuất kinh doanh có lợi nhuận năm 2018, bảo toàn và phát triển vốn đầu tư của chủ sở hữu;

- Phát triển lĩnh vực kinh doanh chính (Tur vản xây dựng điện) và mở rộng thị trường tới lĩnh vực tur vản thiết kế công trình thủy lợi;
- Tái cơ cấu về tổ chức:
 - + Sáp nhập Phòng Môi trường vào Trung tâm Nhiệt điện và Năng lượng mới (tháng 6/2018) nhằm nâng cao chất lượng báo cáo ĐTM, đặc biệt là đối với các dự án nhiệt điện;
 - + Thành lập Trung tâm Tur vản thủy điện (giai đoạn 1) trên cơ sở hợp nhất Đoàn thiết kế thủy điện 1 và Đoàn thiết kế thủy điện 2 (tháng 12/2018), giai đoạn 2 sẽ tiếp tục được thực hiện trong năm 2019;
 - + Xây dựng chức năng các đơn vị, mô tả công việc các vị trí và chức danh lao động làm cơ sở cho việc định biên lao động và đánh giá hiệu quả công việc; định biên nhân sự giai đoạn 2019 - 2020 và đã bắt đầu triển khai từ đầu năm 2019.
- Nâng cao năng lực quản trị: Đây là một nội dung quan trọng trong chiến lược phát triển của Công ty nhằm xây dựng hệ thống quản trị vững mạnh trên cơ sở vận dụng các thông lệ quốc tế, kết hợp với sức mạnh tổng thể của các nguồn lực trong toàn hệ thống để kiểm soát, giám sát các hoạt động của doanh nghiệp một cách có trách nhiệm, minh bạch và hiệu quả. Do vậy, trong năm 2018, Công ty đã rất chú trọng công tác này, cụ thể:
 - + Cử các Thành viên HĐQT, Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý, Người phụ trách quản trị Công ty tham gia đào tạo chương trình quản lý thực hành (MBA); tham gia các khoá học về quản trị, quản lý doanh nghiệp do EVN tổ chức và các hội thảo liên quan đến Quản trị công ty khác;
 - + Thuê chuyên gia đào tạo chuyên ngành quản lý và kế hoạch tài chính cho đội ngũ chuyên viên tài chính và kế toán từ cấp đơn vị trở lên, đào tạo thiết lập hệ thống báo cáo quản trị tài chính, hỗ trợ xây dựng kế hoạch khắc phục tài chính của Công ty;
 - + Rà soát và sửa đổi, bổ sung một số quy chế nội bộ như Quy chế về công tác lao động, Quy chế tài chính, Quy chế về công tác cán bộ để phù hợp với các quy định mới và thực tế của Công ty;
 - + Kiện toàn 01 Phó Tổng giám đốc phụ trách lĩnh vực thủy điện;
 - + Tách kiêm nhiệm chức danh Thành viên HĐQT và Kế toán trưởng;
 - + Ban hành Quyết định phân công nhiệm vụ thành viên HĐQT nhằm tăng cường sự chủ động giám sát của HĐQT đối với hoạt động của Công ty;
 - + Cử các Kiểm soát viên tại Công ty mẹ tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, giám sát và đánh giá hiệu quả hoạt động của các công ty TNHH MTV để HĐQT kịp thời đưa ra các biện pháp điều chỉnh thích hợp;
- Nâng cao năng lực tur vản: Mặc dù có những khó khăn nhất định về tài chính song Công ty vẫn chú trọng tới công tác đầu tư trang thiết bị, đào tạo phát triển nguồn nhân lực:
 - + Đầu tư trang thiết bị hiện đại trong lĩnh vực khảo sát, thiết kế như: camera hồ khoan, máy Flycam công nghệ ảnh hàng không, máy tính và phần mềm chuyên ngành trong lĩnh vực thiết kế 3D, BIM, phần mềm tính toán lưới điện, môi trường, phần mềm quản lý Hợp đồng...

- + Cử 13 kỹ sư đầu ngành tham gia Chương trình phát triển chuyên gia của EVN trong các lĩnh vực kỹ thuật thủy điện, nhiệt điện, lưới điện và khảo sát;
- + Thi cấp chứng chỉ hành nghề tư vấn, chứng chỉ hành nghề đấu thầu cho 30 người;
- + Tổ chức lớp đào tạo bồi dưỡng kiến thức về quản trị tài chính doanh nghiệp cho đội ngũ cán bộ cấp trung (Trưởng, phó trưởng đơn vị, kế toán viên);
- + Tổ chức lớp đào tạo kỹ năng soạn thảo, trình bày văn bản cho khoảng 120 học viên là lãnh đạo các đơn vị, chủ nhiệm, chủ trì dự án.
- + Huấn luyện an toàn VSLĐ và PCCN cho 45 người.
- + Chủ động thực hiện một số chương trình đào tạo nội bộ (tự đào tạo) khác.

5. Thực hiện quy chế hoạt động của HĐQT

Trong năm 2018, HĐQT đã tổ chức 20 phiên họp trực tiếp, 14 lần lấy ý kiến bằng văn bản để ra các Nghị quyết, Quyết định trong phạm vi thẩm quyền của HĐQT. Theo đó, các chủ trương, quyết sách quan trọng đều bám sát Nghị quyết của ĐHĐCĐ và tuân thủ đúng quy định của Luật doanh nghiệp và pháp luật liên quan, Điều lệ Công ty, Quy chế quản lý nội bộ của Công ty và Quy chế làm việc của HĐQT.

HĐQT chấp hành nghiêm túc các quy định về công bố thông tin theo quy định của pháp luật đối với công ty niêm yết.

HĐQT hoàn thành việc thực hiện giám sát, chỉ đạo Tổng Giám đốc và người điều hành khác trong điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty.

PHẦN 2. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2019

I. Đánh giá tình hình năm 2019

- Do chưa bán được thủy điện Sông Bung 5 trong năm 2018 nên Công ty vẫn chịu áp lực lớn về vốn do nợ phải thu, chi phí lãi vay ở mức cao. Mặt khác, do tình hình thời tiết, sản lượng phát điện của NMTĐ Sông Bung 5 năm 2019 được dự báo chỉ đạt khoảng 60% sản lượng định mức và hoạt động SXKD bán điện sẽ lỗ.
- Năm 2019 Công ty tiếp tục thực hiện triển khai tái cơ cấu toàn diện Công ty để đổi mới và tăng cường hiệu quả hoạt động. Theo đó, Công ty chú trọng đến các mục tiêu về cơ cấu lại lĩnh vực và phạm vi kinh doanh, thu gọn đầu mối, phát triển năng lực tư vấn, quản trị và quản lý nội bộ, khắc phục tài chính, v.v hướng tới phát triển bền vững. Các yếu tố này làm chi phí tăng cao, doanh thu có thể giảm và tình hình tài chính biến động trong ngắn hạn.

II. Kế hoạch kinh doanh năm 2019

1. Doanh thu

Căn cứ vào tiến độ thực hiện các hợp đồng đã ký kết và các phân tích đánh giá về thị trường, Công ty dự kiến kế hoạch doanh thu năm 2019 như sau:

Bảng 3-Kế hoạch SXKD năm 2019

Nội dung	Sản lượng	Doanh thu
1. Bán điện Sông Bung 5 (triệu kWh)(*)	125	96,320
2. Doanh thu lĩnh vực khảo sát thiết kế	434,388	400,000
+ Thủy điện-thủy lợi (tỷ đồng)	204,987	202,542
+ Nhiệt điện (tỷ đồng)	62,384	51,692
+ Đường dây và trạm (tỷ đồng)	145,863	131,058
+ Điện mặt trời-điện gió (tỷ đồng)	21,154	14,708
Tổng doanh thu SXKD (tỷ đồng)		496,320

(*) Giá bán điện của Sông Bung 5 giai đoạn 2019-2021 là 569,36 đồng/kWh (theo phụ lục hợp đồng mua bán điện số 05 ký tháng 9/2018). Mặt khác, theo chu kỳ thủy văn khu vực, giai đoạn 2017-2020 là chu kỳ trung bình nước của hệ thống. Do vậy, Công ty dự kiến kế hoạch SXKD điện cả năm 2019 khoảng 125 triệu kWh, ứng với doanh thu khoảng 96,32 tỷ đồng (đã bao gồm thuế tài nguyên và phí môi trường rừng).

2. Kế hoạch SXKD

Công ty xây dựng hai kịch bản cho kế hoạch năm 2019 như sau:

- Kịch bản 1- Không có thu nhập từ việc bán tài sản NMTĐ Sông Bung 5: Năm 2019 dự kiến NMTĐ Sông Bung 5 có doanh thu rất thấp, lợi nhuận âm như đã đề cập ở trên. Do vậy thiếu nguồn để thực hiện đầy đủ việc trích lập dự phòng phải thu khó đòi và kết chuyển giá vốn chi phí dở dang tồn đọng.
- Kịch bản 2- Có thu nhập từ việc bán tài sản NMTĐ Sông Bung 5: Trong trường hợp này, Công ty có nguồn để khắc phục hầu hết các vấn đề tài chính hiện nay, bao gồm trích lập dự phòng phải thu khó đòi, kết chuyển giá vốn các công trình còn chi phí dở dang, các nghĩa vụ nợ và một số nghĩa vụ tài chính khác.

Các chỉ tiêu chủ yếu của kế hoạch SXKD 2019 đối với 2 Kịch bản như sau:

Bảng 4-Kế hoạch SXKD năm 2019

Đơn vị tính: Tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Kịch bản 1	Kịch bản 2
1	Tổng doanh thu	496,3	1.203,5
1.1	Doanh thu hoạt động SXKD chính	496,3	472,2
-	Doanh thu Khảo sát, thiết kế, xây lắp	400,0	400,0
-	Doanh thu bán điện SB5	96,3	72,2 (*)
1.2	Thu nhập từ việc bán NMTĐ Sông Bung 5	0,0	731,3
2	Tổng lợi nhuận trước thuế	1,6	356,3
3	Tổng lợi nhuận sau thuế	1,3	356,3
4	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/ VDL	0,61%	133,5%

(*) Doanh thu bán điện phụ thuộc vào thời điểm bán NMTĐ Sông Bung 5

Việc phân phối lợi nhuận năm 2019 (bao gồm chia cổ tức) sẽ được ĐHCĐ thường niên năm 2020 quyết định căn cứ trên kết quả sản xuất kinh doanh năm

2019 và kết quả bán NMTĐ Sông Bung 5, sau khi Công ty hoàn thành các nghĩa vụ với ngân sách nhà nước và các nghĩa vụ tài chính khác.

III. Các mục tiêu trọng tâm trong năm 2019

Công ty ưu tiên thực hiện mục tiêu bán NMTĐ Sông Bung 5 để tạo tiền đề lành mạnh hóa tài chính, từng bước thực hiện tái cấu trúc theo chiến lược tổng thể được phê duyệt, bao gồm các mục tiêu chính như sau:

- a) Bán NMTĐ Sông Bung 5 theo phương án được ĐHĐCĐ phê duyệt.
- b) Thực hiện tái cấu trúc về lĩnh vực kinh doanh, trong đó ưu tiên phát triển ngành nghề tư vấn cốt lõi, từng bước mở rộng kinh doanh trong lĩnh vực thủy lợi, EPC trạm, năng lượng tái tạo;
- c) Tái cấu trúc về tài chính, quản trị, trong đó ưu tiên củng cố xây dựng năng lực tư vấn và chuyên môn; quản trị tài chính minh bạch, hiệu quả; xây dựng cơ chế đãi ngộ người lao động hợp lý;...
- d) Hoàn thành tổ chức sắp xếp các đơn vị trực thuộc Công ty mẹ;
- e) Xây dựng phương án tái cơ cấu các Công ty TNHH MTV do Công ty sở hữu 100% vốn điều lệ;
- f) Giảm quy mô nhân sự tối thiểu 10%.

Trên đây là báo cáo của HĐQT tổng kết hoạt động năm 2018 và nhiệm vụ năm 2019. HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua, đồng thời mong muốn Đại hội đóng góp những ý kiến thiết thực giúp HĐQT, Ban điều hành thực hiện Nghị quyết Đại hội và có được định hướng chiến lược tốt nhất cho sự phát triển ổn định và bền vững của Công ty./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- BKS;
- P7 (dăng Web);
- Lưu: VT, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Phạm Nguyên Hùng